TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2024/HSST
Ngày: 13 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Văn Thắng, bà Vũ Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Lan - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đỗ Mạnh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành C**. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 09/09/1982, tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn D, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 02/12. Con ông Nguyễn Văn B, con bà Đinh Thị Đ. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 14/4/2023, hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo bị bắt ngày 02/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* ***Người chứng kiến:*** 1.anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1981. Địa chỉ: thôn A, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. 2. Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1984. Địa chỉ: thôn A, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 02/11/2024, tại khu vực khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, tổ Công tác Công an xã H, thị xã Q phối hợp với Công an phường Đ, thị xã Q phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thành C có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của C có 02 gói giấy màu bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 1701/KL-KTHS, ngày 06/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật ghi thu của Nguyễn Thành C gửi giám định là ma túy Heroine, tổng khối lượng là 0,249 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 02/11/2024, C đi sang khu vực quận N, thành phố Hải Phòng mua của 1 người đàn ông không rõ lai lịch 300.000 đồng ma túy H (để trong 3 gói giấy bạc). Sau đó, C sử dụng 01 gói, 02 gói còn lại cất ở túi quần phía trước bên trái. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi C đi đến khu vực khu H, phường Đ, thị xã Q thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Số ma túy trên C cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Người chứng kiến là anh Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc N, vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 02/11/2024 tại khu vực thuộc khu H, phường Đ, anh T và anh N chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang đối với bị cáo Nguyễn Thành C, chứng kiến việc thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của C có 02 gói giấy màu bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng, C khai là ma túy Heroine, C mua bên Hải Phòng về để sử dụng. (bút lục 61,64).

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án ngoài kết luận giám định ma túy, các biên bản lấy lời khai của người chứng kiến, còn có các tài liệu khác: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của C (bút lục 30-32); bản ảnh vật chứng (bút lục 37, 38), các tài liệu này đều có nội dung phù hợp, thống nhất lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 3235/CT-VKS-QY ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 12 đến 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/11/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo đã thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành C khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 02/11/2024, tại khu H, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thành C có hành vi tàng trữ trái phép 0,249 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thành C đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma tuý, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện, bị cáo vẫn tìm mua, cất giấu ma túy để sử dụng, bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội, vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, đối với việc bị cáo đi cai nghiện tự nguyện từ ngày 14/4/2022 đến ngày 14/4/2023, chỉ xác định là nhân thân đối với bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng, yếu tố nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp và tương xứng.

[6] Về vật chứng: số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại số 1701/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Q là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại thành phố Hải Phòng, quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/11/2024.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: số mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1701/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Q.

(Hiện trạng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/12/2024 giữa Cơ quan chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên và Công an thị xã Q.)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thị xã Quảng Yên*
- *CQ CSĐT thị xã Quảng Yên,*
- *CQTHA hình sự thị xã Quảng Yên,*
- *Nhà tạm giữ CA thị xã Quảng Yên;*
- *Chi cục THA dân sự thị xã Quảng Yên;*
- *Bị cáo; Sở tư pháp tỉnh QN;*
- *Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Minh Ngà